TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Văn T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số 195- Lý Thường K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Chị Trần Nguyễn Khánh Q, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Số 230- Lý Thường K, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; khoản 3, Điều 82 và khoản 2, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Nguyễn Khánh Q và anh Võ Văn T *(Giấy chứng nhận kết hôn số: 122/2010, quyển số: 02/2010, do Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13 tháng 9 năm 2010)*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Nguyễn Khánh Q và anh Võ Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cho anh Võ Văn T quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Trần Bảo N, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2011.

Chị Trần Nguyễn Khánh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu Võ Trần Bảo N thành niên và có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Chị Trần Nguyễn Khánh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Q thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung:* Anh Võ Văn T và chị Trần Nguyễn Khánh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Võ Văn T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, tổng số tiền án phí sơ thẩm anh Tuấn phải chịu là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0009750 ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Anh T đã nộp đủ án phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- UBND Phường 5, thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tập dán án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy